

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-PT

Ngày : 15-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Thanh Hoàng

2. Ông Phạm Tấn Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 182/2020/TLPT-HS ngày 09/11/2020 đối với các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Chau P, sinh năm 1980.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau U (chết) và bà Néang L; vợ Néang P, sinh năm 1981 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000 và nhỏ nhất sinh năm 2005; anh, chị em có 08 người, bị cáo là người thứ 5;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Chau K, sinh năm 1989.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau K, sinh năm 1966 và bà Néang Ph, sinh năm 1966; vợ Ri Quanh N, sinh năm 1988 và có 01 con, sinh năm 2009; anh, chị em có 03 người, bị cáo là người thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Chau K1, sinh năm 1994.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã C, huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp T, xã C, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau K, sinh năm 1966 và bà Néang P; vợ Néang Sóc P, sinh năm 1992 và có 01 con, sinh năm 2013; anh, chị em có 03 người, bị cáo là người thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

1. Luật sư Nguyễn Phước H - Công ty Luật TNHH MTV Tấn Thành, Đoàn luật sư tỉnh An Giang bào chữa cho bị cáo Chau P. (Có mặt).

2. *Người trợ giúp pháp lý cho Chau P:* Bà Phạm Thanh Ái D, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. (Có mặt).

3. Luật sư Nguyễn Văn B - Công ty Luật TNHH MTV Nguyễn Bun, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho các bị cáo Chau K, Chau K1. (Có mặt).

4. *Người trợ giúp pháp lý cho Chau K, Chau K1:* Ông Lương Minh H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang. (Có mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Bà Neang Si V – Phiên dịch viên Đài phát thanh truyền hình An Giang. (Có mặt).

(Ngoài ra, còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/01/2020, khi uống rượu, nhớ lại việc mâu thuẫn trước đó, Chau Ry N, sinh năm 2000 cầm lưỡi hái đi bộ từ nhà đến nhà Chau K cách nhà khoảng 200 m, thuộc ấp P, xã L. Lúc này K đang tổ chức uống rượu cùng Chau K1 (em ruột), Chau Kh (KĐ) cùng một số người bạn. Ry N đến trước nhà K rồi vẫy tay và nói “*mày ra đây chơi với tao*” thì bà Néang Ph (mẹ ruột N) đến gọi N về nhà. Khi này, K rủ K1 đến nhà tìm N hỏi chuyện, K1 cầm theo 01 cây cuốc còn K cầm 01 khúc tre khô, Chau Kh (KĐ) cầm 01 cây thuổng đi theo. Tại sân nhà N, Chau P (cha ruột N) đi cắt cỏ về thấy K1, K cầm hung khí nên P khuyên kêu K đi về thì K nói “*tôi rồi đánh luôn*” rồi cầm khúc cây tre đánh 02 cái trúng cánh tay phải của P làm khúc tre bị gãy thành 02 đoạn, K tiếp tục cầm 01 đoạn tre bị gãy đánh 01 cái trúng đầu Ry N. Bị đánh, P chạy lấy lưỡi hái thì tiếp tục bị K cầm đoạn tre đánh 01 cái trúng cẳng tay trái, đâm 01 cái trúng ngực phải của P, P cầm lưỡi hái chém 05 cái trúng đầu, mu bàn tay phải, hông, lưng và gối trái làm K bị chảy máu, K1 liền cầm cuốc trên 02 tay đánh 01 cái trúng trán, môi trên của P, P cầm lưỡi hái chém 02 cái trúng đầu của K1, K1 cầm cuốc đánh 02 cái trúng trán và phía sau đầu của N thì K1 bị Chau O (chú của N) dùng chân đá 01 cái trúng lưng té ngã và bỏ chạy. P, Ry N, K1, K được đưa đến Trung tâm y tế huyện Tri Tôn khâu vết thương, riêng K được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang điều trị đến ngày 30/01/2020 xuất viện. Đến ngày 5/6/2020 P, K1, K bị khởi tố, đến ngày 13/6/2020 P bị bắt tạm giam cho đến nay, K1, K thì được cho tại ngoại điều tra.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 136, 137, 138 và 139 ngày 06/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận đối với:

Chau Ry N, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04% (giám định là 6% nhưng tại Tòa thừa nhận vết thương cũ tự té là 2%); tụ máu vùng cằm không tồn tại, sẹo thái dương trái kích thước 3.7 X 0.2 cm, bờ không đều, hơi cong, sẹo trán trái kích thước 2.5 X 0.5 cm, màu hồng, bờ nhám nhỏ, hơi lõm nhẹ, sẹo mặt sau khuỷu tay phải kích thước 1.5 X 0.4 cm + 1.7 x 0.1 cm, mờ. Thương tích không gây cố tật.

Chau P, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%; sẹo đỉnh trái kích thước 1.5 X 0.1 cm, sẹo môi trên phải kích thước 1.5 X 0.1 cm, bầm vai phải không tồn tại, bầm mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải không tồn tại, ngực phải không tồn tại sẹo, vết hằn mặt sau cẳng tay trái không tồn tại. Thương tích không gây cố tật.

Chau K1, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%; sẹo cằm trái kích thước 1.3 X 0.6 cm, nhám nhỏ, sẹo nách trái đường nách sau kích thước 02 X 0.2 cm, nằm ngang, sắc gọn. Thương tích không gây cố tật.

Chau K, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%; sẹo đỉnh kích thước 07 X 0.5 cm, nhám nhỏ, sẹo giữa đỉnh kích thước 05 X 0.7 cm, sẹo

vùng hông – lưng trái kích thước 20 X 1.5 cm, lồi, sẹo mua bàn tay phải kích thước 7.2 X 0.5 cm + 1.5 X 0.2 cm, hình chữ y, đứt gân đuôi ngón II, sẹo gối trái kích thước 16.5 X 0.2 cm, hơi lõm. Thương tích không gây cố tật.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSTT ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo Chau P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các Bị cáo Chau K và Chau K1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Chau P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 13/6/2020.

Căn cứ vào điểm a, điểm i, khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Chau K 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam 21/9/2020.

Xử phạt: Chau K1 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam 21/9/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 05/10/2020 các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 có đơn kháng cáo với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, xét xử các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Chau P có xuất trình huân chương kháng chiến của bác ruột, các bị cáo Chau K, Chau K1 có xuất trình huân chương kháng chiến của ông bà nội và

đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, có thể giảm cho bị cáo Chau P 06 tháng tù, giảm cho hai bị cáo Chau K Chau K1 mỗi bị cáo 03 tháng tù cũng có tác dụng giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm.

Luật sư Nguyễn Phước H và Trợ giúp viên pháp lý Phạm Thanh Ái D bào chữa cho bị cáo Chau P không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản, điều luật đã truy tố và xét xử đối với bị cáo Chau P. Đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

Luật sư Nguyễn Văn B bào chữa cho bị cáo Chau K và Chau K1 không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản, điều luật đã truy tố và xét xử đối với hai bị cáo. Tuy nhiên, luật sư cho rằng bị cáo Chau K sử dụng thanh tre mục nhật ngẫu nhiên trên đường đi, không có sự chuẩn bị trước nên việc cấp thẩm xác định bị cáo có sử dụng hung khí nguy hiểm là chưa chính xác, đối với bị cáo Chau K1 có sử dụng cuộc nhưng mục đích là để giải cứu Chau K, án sơ thẩm áp dụng tình tiết còn đồ là không phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm cho 02 bị cáo Chau K, Chau K1 mỗi bị cáo 06 tháng tù tạo điều kiện cho hai bị cáo sớm trở về địa phương, làm công dân có ích cho xã hội.

Trợ giúp viên pháp lý Lương Minh H không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản, điều luật đã truy tố và xét xử đối với hai bị cáo Chau K, Chau K1. Tuy nhiên cho rằng, về bản chất vụ án Chau Ry N tuy nhỏ tuổi hơn Chau K nhưng lại khiêu khích trước, hoàn cảnh của hai bị cáo Chau K, Chau K1 có khó khăn, có lỗi người bị hại trước và đề nghị xem xét tình tiết “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” để xem xét giảm án cho hai bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ xử đối với Chau K, Chau K1 cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe hai bị cáo trở thành người tốt và tạo điều kiện cho các bị cáo ở địa phương làm ăn sinh sống, giúp ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và bản án sơ thẩm đã xét xử. Nay các bị cáo thấy được hành vi sai phạm, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[3] Đối với bào chữa Luật sư Nguyễn Văn B, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối chiếu Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 dẫn chiếu tiêu mục

2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có nội dung “*Hung khí nguy hiểm làhoặc vật có sẵn trong tự nhiên mà người phạm tội có được và nếu sử dụng công cụ, dụng cụ hoặc vật đó tấn công người khác thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công*”. Từ đó cho thấy, khúc tre mà bị cáo Chau K dùng để đánh vào đầu vào môi của Chau P gây thương tích 2% chính là hung khí nguy hiểm như án sơ thẩm nhận định là có cơ sở. Đối với Chau K1 là người hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với Chau P và Chau Ry N, chỉ vì muốn bênh vực Chau K là anh ruột của mình, cầm cuốc đi theo Chau K đến nhà Chau P, sẵn sàng dùng cuốc là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Chau P 2% thể hiện tính côn đồ hung hãn, xem thường pháp luật, coi nhẹ tính mạng sức khỏe của người khác. Việc Luật sư cho rằng Chau K1 sử dụng cuốc để giải cứu cho Chau K nên không có tính chất côn đồ là không đủ cơ sở thuyết phục. Theo đó, bào chữa của Trợ giúp viên Lương Minh H căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với Chau K Chau K1 không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 thì thấy: Các bị cáo là người trưởng thành, khỏe mạnh, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đủ khả năng nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm tác động vào cơ thể người khác sẽ gây ra hậu quả nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xuất phát từ việc Chau Ry N nhớ lại mâu thuẫn trước đó, cầm lưỡi hái đến nhà Chau K hỏi chuyện thì được mẹ N là bà Neáng Ph gọi về. Sự việc tưởng như chấm dứt tại đó nhưng chỉ vì muốn hơn thua Chau K đã chủ động cùng nhiều người đến nhà Chau P (Cha của N) để gây sự đánh nhau. Tại đây, các bị cáo không kìm chế được bản thân đã dùng lưỡi hái, khúc tre, cuốc đánh gây thương tích cho nhau. Cụ thể Chau Ry N bị Chau K, Chau K1 gây thương tích 4%, Chau P bị Chau K1 gây thương tích 2%, Chau K1 bị Chau P gây thương tích 2%, Chau K bị Chau P gây thương tích 15%. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, dùng hung khí nguy hiểm, mang tính côn đồ, xem thường pháp luật, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người đúng tội. Với Chau P vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; Với Chau K, Chau K1 vi phạm điểm a, điểm i, khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt Chau P 01 năm 06 tháng tù, xử phạt Chau K 01 năm tù, xử phạt Chau K1 09 tháng tù là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Lễ ra cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chau P có xuất trình huân chương kháng chiến hạng III của bác ruột Chau S- Neáng S, các bị cáo Chau K, Chau K1 có xuất trình huân chương kháng chiến hạng I của ông bà nội là Chau Kh – Neáng O và đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài ra, có xem xét cho các bị cáo là lao động chính trong gia đình, là người Khmer sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo xin giảm nhẹ hình

phạt cho nhau. Để thể hiện chính sách khoan hồng đối với người phạm tội thực sự ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử quyết định giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, có thể giảm cho bị cáo Chau P 06 tháng tù, hai bị cáo Chau K, Chau K1 mỗi bị cáo 03 tháng tù cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng chống tội phạm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Chau P 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2020.

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Chau K 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/9/2020.

Xử phạt: Chau K1 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/9/2020.

Các bị cáo Chau P, Chau K, Chau K1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện, thị (2);
- Công an huyện (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 06(1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn